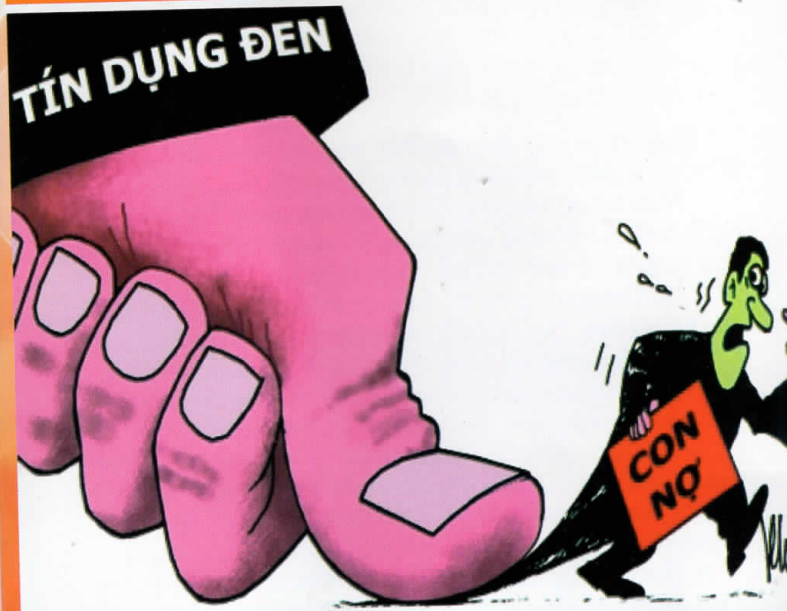


SỞ TƯ PHÁP TÂY NINH

**HỎI - ĐÁP**  
**MỘT SỐ QUY ĐỊNH**  
**CỦA PHÁP LUẬT**  
**LIÊN QUAN ĐẾN**  
**“TÍN DỤNG ĐEN”**



NĂM 2019

### 1. Hỏi: “Tín dụng đen” là gì?

**Đáp:** Hiện nay, không có bất kỳ định nghĩa “tín dụng đen” nào là chính thống. “Tín dụng đen” được hiểu là hình thức cho vay, đi vay hoặc huy động vốn với lãi suất vượt mức lãi suất cho vay mà Nhà nước hay pháp luật quy định, được thực hiện bởi các cá nhân, nhóm người hoặc tổ chức kinh doanh dịch vụ tài chính, thường gắn với hành vi đòi nợ, chiếm đoạt tài sản trái pháp luật.

Thời gian qua, tình hình tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến “tín dụng đen” có chiều hướng diễn biến khá phức tạp. Phương thức, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng phổ biến là: phát, dán tờ rơi, lập các website, sử dụng mạng xã hội, sử dụng số thuê bao không đăng ký chính chủ... đăng tin, gửi tin nhắn quảng cáo vay tiền không cần gặp mặt, không cần thế chấp, thủ tục đơn giản, cấp tiền ngay.

Nếu các con nợ không trả nợ đúng hạn, các đối tượng cho vay tổ chức các hình thức đòi nợ như: đe dọa, khủng bố tinh thần, ném chất bẩn, đặt vòng hoa, quan tài, sử dụng sim rác để đe dọa, hủy hoại tài sản, cố ý gây thương tích, làm nhục người khác, gây rối tại nơi ở, nơi kinh doanh của con nợ...

### 2. Hỏi: Để có tiền mua sắm tài sản cho gia đình, ông A đã vay ông B số tiền là 100 triệu đồng. Vậy, pháp luật quy định ông A phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông B như thế nào?

**Đáp:** Theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 thì nghĩa vụ trả nợ của ông A như sau:

○ Phải trả đủ tiền cho ông B khi đến hạn; địa điểm trả nợ là nơi cư trú hoặc nơi đặt trụ sở của ông B, trừ trường hợp ông A và ông B có thỏa thuận khác.

○ Do không rõ giữa 02 bên có thỏa thuận về lãi suất vay hay không, nên có 02 trường hợp xảy ra sau đây:

+ Trường hợp vay không có lãi mà khi đến hạn ông A không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ông B có quyền yêu cầu trả tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp ông A và ông B có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

+ Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn ông A không trả hoặc trả không đầy đủ thì ông A phải trả lãi như sau:

\* Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả;

trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

\* Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp ông A và ông B có thỏa thuận khác.

### 3. Hỏi: Do cần tiền để làm ăn, ông H có hỏi vay ông K số tiền là 200 triệu đồng với thời hạn vay là 01 năm. Ông K nói lãi suất vay là 170%/ 01 năm, nếu ông H đồng ý thì ông K cho vay. Ông H thấy lãi suất như vậy là cao, ông H muốn biết pháp luật có quy định về lãi suất vay không, nếu có quy định thì lãi suất vay là bao nhiêu?

**Đáp:** Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về lãi suất vay như sau:

● Khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định lãi suất vay do các bên thỏa thuận.

+ Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

+ Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.

● Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ.

### 4. Hỏi: Hiện nay, nhu cầu vay vốn để sinh hoạt tài chính cá nhân khá lớn nên “tín dụng đen” dễ dàng len lỏi vào cuộc sống của người dân. Thủ tục cho vay “tín dụng đen” rất đơn giản; hồ sơ được duyệt rất nhanh chỉ trong vòng 10 phút đến 30 phút; hợp đồng đơn giản, thậm chí được thỏa thuận bằng miệng, không có giấy tờ kèm theo nhưng lãi suất rất cao vượt quá quy định của pháp luật, có thể từ 100% đến 360%/năm tùy theo số tiền vay mượn. Vậy, người cho vay lãi nặng có bị xử phạt không?

**Đáp:** Tùy theo tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, người cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự có

thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự về “Tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo đó, người phạm tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự sẽ bị phạt tiền, mức thấp nhất là 50.000.000 đồng, cao nhất là 1.000.000.000 đồng; hoặc bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm; hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

**5. Hỏi: Chồng chị T vay tiền của ông X với lãi suất rất cao để trả nợ cá độ bóng đá và không có tiền để trả cho ông X nên đã bỏ trốn. Ông X cho người tạt mắm tôm và sơn vào nhà của chị T gây sức ép để chị T phải trả nợ thay cho chồng. Sự việc đó diễn ra nhiều lần làm cho chị T và các con của chị T rất hoảng sợ. Chị T muốn biết hành vi của ông X có vi phạm pháp luật không, pháp luật sẽ xử lý hành vi đó như thế nào?**

**Đáp:** Việc chồng chị T cá độ bóng đá là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, việc ông X cho người tạt mắm tôm và sơn vào nhà của chị T cũng là hành vi vi phạm pháp luật.

Với hành vi này, ông X có thể bị xử phạt hành chính về hành vi “Vi phạm quy định về trật tự công cộng” quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình, , cụ thể như sau: “Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi ném gạch, đất, đá, cát hoặc bất cứ vật gì khác vào nhà, vào phương tiện giao thông, vào người, đồ vật, tài sản của người khác”.

**6. Hỏi: Không biết con trai bà L vay tiền của ông H để làm gì. Nhưng vừa mới đây, ông H có dẫn theo 03 người đàn ông rất hung dữ, xăm trổ đầy mình đến nhà bà L đòi tiền. Gia đình bà L không có tiền để trả vì số tiền con trai bà L vay của ông H, theo như ông H nói thì đến nay tiền gốc lẫn lãi phải trả lên đến cả tỷ đồng. Vì không có tiền để trả cho ông H, con trai bà L đã bị ông H và nhóm người đó đánh đập rất dã man. Bà L muốn biết, hành vi của ông H khi kéo người đến**

**nhà đánh con của bà sẽ bị pháp luật xử lý như thế nào?**

**Đáp:** Để đòi được nợ vay, ông H có thể khởi kiện con trai của bà L ra Tòa án nhân dân. Hành vi đánh người là vi phạm pháp luật.

Tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, người có hành vi đánh người có thể bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự về "Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác" theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo đó, nếu bị xử phạt về tội này, người phạm tội sẽ bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm; hoặc bị phạt tù, mức thấp nhất là 06 tháng, cao nhất là 20 năm hoặc tù chung thân.

Người nào chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

**7. Hỏi: Anh trai của chị Y cờ bạc bị thua dẫn đến phải vay tiền với lãi suất cao để trả nợ. Đến nay thì đã mất khả năng trả nợ nên anh trai chị Y bỏ trốn. Vừa qua, nhóm chủ nợ kéo đến nhà anh trai chị Y hăm dọa cha mẹ và chị dâu của chị Y, buộc phải trả nợ thay cho anh của chị Y. Sau đó, nhóm người này lấy chiếc xe gắn máy của người chị dâu chị Y đem ra khỏi nhà. Khi người chị dâu ngăn cản thì họ đe dọa sẽ đánh chị làm cho chị sợ không dám ngăn cản nữa. Chị Y muốn biết pháp luật xử lý hành vi siết nợ của chủ nợ như thế nào?**

**Đáp:** Việc anh trai của chị Y tham gia đánh bạc là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để đòi được nợ vay, chủ nợ có thể khởi kiện anh trai của chị Y ra Tòa án nhân dân. Hành vi siết nợ là vi phạm pháp luật.

Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội "Cưỡng đoạt tài sản" quy định: Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản thì bị phạt tù, mức thấp nhất là 01 năm, cao nhất là 20 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

**8. Hỏi: Do cần tiền làm ăn, chồng bà M đã vay tiền của nhóm người cho vay lãi nặng. Nhưng việc kinh doanh làm ăn không suôn sẻ, chồng bà M bị phá sản và không trả được nợ. Vì vậy, nhóm người đó thường xuyên kéo đến nhà bà M gây sức ép buộc chồng bà M phải trả nợ. Vừa qua, bọn chúng lại đến và lấy đi chiếc xe ô tô của chồng bà M. Khi chồng bà M ngăn cản thì bọn chúng đánh đập chồng bà M và mang chiếc xe ô tô đi. Bà M muốn biết, việc nhóm chủ nợ đánh đập chồng bà để lấy chiếc xe ô tô của gia đình bà mang đi sẽ bị pháp luật xử lý như thế nào?**

**Đáp:** Để đòi được nợ vay, chủ nợ có thể khởi kiện chồng bà M ra Tòa án nhân dân. Hành vi dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về "Tội cướp tài sản" theo quy định của Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo đó, người phạm tội "Cướp tài sản" sẽ bị phạt tù, mức thấp nhất là 03 năm, cao nhất là 20 năm hoặc tù chung thân.

Người chuẩn bị phạm tội này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Ngoài ra, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

**9. Hỏi: Người dân nghèo có nhu cầu vay vốn làm ăn nhưng khó tiếp cận nguồn vốn của các ngân hàng. Vậy, pháp luật có quy định gì để giúp người nghèo vay vốn?**

**Đáp:** Điều 344 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "Tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở có thể bảo đảm bằng tín chấp cho cá nhân, hộ gia đình nghèo vay một khoản tiền tại tổ chức tín dụng để sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng theo quy định của pháp luật" ./.

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ông Võ Xuân Biên - Phó Giám đốc phụ trách Sở Tư pháp

In 10.000 bản, khổ 21x29,7cm

tại Cty TNHH In Ấn - Văn Phòng Phẩm Danh Tiếng Phát

Đ/c: 561/209/7 Đại lộ Bình Dương, P. Hiệp Thành, Thủ Dầu Một,

Bình Dương. MST: 3700809923

GPXB số: 09/GP-STTTT do STTTT cấp 08/3/2019.

In và nộp lưu chiểu tháng 4/2019